

Thằng Ngu Làm Thầy

Huy Vũ

Sau năm 1975, người ta đồn đại là, trong một góc ngách nào đó của thành phố Saigon trước tháng 4 năm 1975, con nít có hát một câu đồng dao hay câu sấm rằng:

Thời nay xài cắc xài xu

Thằng khôn đi học, thằng ngu làm thầy

Không rõ lời đồn đại ấy hư thực thế nào, nhưng sau tháng 4/1975, người ta “gán ghép” cho câu đồng giao hay câu sấm này có mục đích đã báo trước hai sự việc sẽ xảy ra:

- việc đổi tiền 500 đồng Việt Nam Cộng Hòa lấy một đồng tiền Việt Cộng
- việc các sĩ quan và các viên chức cấp cao của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa phải đi học cải tạo và các cán bộ chính trị của cộng sản làm thầy dạy những lớp cải tạo này.

Ở đây kẻ viết bài này, không bàn việc đổi tiền, mà chỉ muốn “chiêm nghiệm” xem có đúng là thằng ngu làm thầy hay không mà thôi. Theo thiển kiến của kẻ viết bài này thì chữ “làm thầy” không có nghĩa hạn hẹp chỉ cán bộ cộng sản trong các nhà tù hay trại cải tạo còn có nghĩa rộng rãi đến cả những người nắm những chức vụ quyền cao, chức trọng trong guồng máy Nhà Nước Cộng Sản là “thầy đời” nữa.

Sau đây là một số ít những sự kiện mà chính kẻ viết bài này mắt thấy tai nghe, hoặc qua những sách báo, hay các đài truyền thanh và truyền hình, chứng nghiệm rõ ràng sự ngu dốt của những cán bộ cộng sản:

Mười SAM Ha Mười Một Máy Bay Mỹ

Câu chuyện về MƯỜI TÊN LỬA SAM của Liên-Xô hạ MƯỜI MỘT MÁY BAY PHẢN LỰC của Mỹ do một Trung Tá Chính Ủy Việt Cộng, tên là Ba Song, thuyết trình trong một lớp học tại trại cải tạo Trà Nóc, Bình Thủy, Cần Thơ. Trại này nguyên là Hậu Cứ của Trung Đoàn 33, Sư Đoàn 21 Bộ Binh của QLVNCH. Rất tiếc là tôi không nhớ rõ ngày tháng mà chỉ nhớ được là vào khoảng cuối năm 1975. Buổi thuyết giảng hôm ấy Ba Song đã ca tụng về sự tài giỏi của Bộ Đội Tên Lửa Cộng Sản Bắc Việt có nội dung (không phải nguyên văn) như sau:

“Cứ mười tên lửa của Xô-viết phóng đi, bởi chính các chuyên gia Liên-Xô, chỉ hạ tới đa được 5 hay 6 phi cơ phản lực là cùng. Khi những tên lửa này viện trợ cho Trung Quốc, các chuyên gia vũ khí của Quân Đội Nhân Dân Trung Quốc đã sửa đổi lại đôi chút trong bộ phận cơ hành, khiến cho mười tên lửa phóng đi hạ được từ 6 đến 7 phi cơ của địch. Song đến khi những tên lửa này viện trợ cho Quân Đội Nhân Dân Việt Nam trong chiến tranh chống Mỹ cứu nước, Thiếu Tướng Trần Đại Nghĩa, một chuyên gia vũ khí thượng thặng của ta, lại một lần nữa điều chỉnh lại, khiến cho 10 tên lửa phóng đi, không phải chỉ hạ 10 mà là 11 máy bay phản lực của đế quốc Mỹ. Sở dĩ 10 tên lửa hạ được tới 11 máy bay là vì trong số 10 tên lửa có một cái hạ được 2 máy bay Mỹ. Nhờ vậy mà hể máy bay của Mỹ xâm nhập vào vùng trời của ta là bị bắn hạ như sung.”

Cả hội trường có tới gần 500 sĩ quan cấp đại úy (trong đó có kẻ viết bài này) gồm đủ các binh chủng của QL/VN/CH đều ngơ ngác và dường như không một ai có thể tin được những lời khoác lác của ông ta. Có lẽ cũng vì biết như thế, nên Ba Song bèn giải thích thêm:

“Như các anh đã biết trong không gian thường có những cái túi chân không rất lớn. Khi một chiếc phi cơ bay lọt vào túi chân không này, vì không có không khí nên chiếc phi cơ bị rơi tự do cho tới khi gặp lớp không khí ở đáy túi mới ngưng lại và mới có thể bay bình thường trở lại được. Sở dĩ một mũi tên lửa của ta có thể hạ được hai máy bay là vì nó được Thiếu Tướng Trần Đại Nghĩa điều chỉnh một cách rất tinh vi, và còn được bộ đội tên lửa của ta tính toán rất kỹ lưỡng khi phóng ra nữa, nên một mũi tên lửa có thể hạ được hai máy bay là chuyện bình thường. Để một tên lửa có thể hạ được hai máy bay cùng một lúc, bộ đội tên lửa đã phải tính toán và chờ đợi khi hai máy bay phản lực của đế quốc Mỹ bay vào cùng một vùng trời của ta, cùng nằm trên cùng một đường thẳng đứng nhưng khác nhau ở độ cao. Ta mới phóng một mũi tên lửa và cho nổ ở độ cao khoảng giữa hai chiếc máy bay này, mà không cần bắn trúng một chiếc nào cả. Khi tên lửa nổ tạo ra một túi chân không lớn bao trùm cả hai chiếc phi cơ, khiến phi cơ tự động rơi xuống. Khi nghe thấy tiếng nổ kinh hoàng, đồng thời lại thấy phi cơ của mình rớt nữa, nên tưởng là phi cơ đã bị trúng đạn, phi công Mỹ vội vàng bấm nút an toàn để ghé ngòai có gắn dù bung ra khỏi phi cơ. Thế là cả hai chiếc phản lực cơ không người lái rơi xuống đất còn nguyên vẹn. Bộ đội ta liền cho kéo ngay về phi trường để sử dụng lại.”

MIG Bay Vào Đám Mây Tắt Máy Phục Kích Bắn Hạ B-52s

Chuyện máy bay tắt máy nằm phục kích trong mây, do một trong những cán bộ giảng huấn Cộng Sản ở trại cải tạo Trà Nóc Cần Thơ khoe khoang vào cuối năm 1975 do chính kẻ viết bài nghe được trong thời gian tù cải tạo ở trại này. Anh ta tỏ ra rất hân hoan, hồ hởi, và kiêu hãnh nói rằng:

“Bộ đội không quân của chúng tôi (Việt Cộng) lái những chiếc máy bay phản lực MIG tối tân nhất của Liên-Xô viện trợ bay lẩn vào những đám mây mù dày đặc, rồi tắt máy để động cơ không còn phát tiếng nổ nữa, yên lặng nằm chờ máy bay B 52 của Mỹ. Khi thấy chúng bay ngang qua, là mở máy, phóng ra bắn liền. Với chiến thuật phục kích vô cùng sáng tạo và gan dạ này, không quân của quân đội nhân dân Việt Nam đã bắn hạ một cách rất dễ dàng không biết cơ man nào máy bay B 52 của đế quốc Mỹ nữa.”

Trong cuốn “KY SỰ TRONG TÙ” của vị cựu đại tá QL/VNCH, Phạm Bá Hoa (trang 508), cũng đã kể lại một chuyện tương tự, do một cán bộ quản giáo phụ trách tổ học tập của ông, tên là trung úy KHẨM, ở trại cải tạo Hoàng Liên Sơn. Tên trung úy này cũng đã khoác lác:

“Trong thời gian B52 Hoa Kỳ thả bom rải thảm miền Bắc, phi công anh hùng Phạm Tuân đã vọt lên không trung, chui vô mây, tắt máy phục kích. Chờ B52 bay phía dưới, phi công rồ máy tấn công B52 từ trên cao.”

Cũng chuyện phi cơ tắt máy phục kích bắn hạ B52 lại được ông Đoàn Trọng Hiếu kể lại trong câu chuyện NGƯỜI THIẾU PHỤ TRONG MƯA PHÙN GIỮA NÚI RỪNG BẮC VIỆT đăng trong tạp chí THẾ GIỚI NGÀY NAY số 206 như sau: “Những buổi lên lớp do tên Trung Tá Thùy nói chuyện đã bị anh em phản kháng bằng cách vỗ tay và cười, đã làm cho hắn ngượng ngùng. Chẳng hạn như lúc hắn khoác lác về tên Phạm Tuân đã bay Mig 21 lên rồi tắt máy phục kích ở trong mây, đợi B52 đến rồi nổ máy tiêu diệt..”

Một chiếc máy bay đang bay trong bầu trời, dù là loại nào, có thể tắt máy nằm yên lặng trong đám mây dày đặc được không? Có lẽ chỉ có những tên đại ngu và đại dốt mới tin được chuyện này.

Máy Bay MIG Có Thể Lặn Dưới Đáy Biển

Cũng trong cuốn “Ky Sự Trong Tù”, trang 507, cựu đại tá Phạm Bá Hoa còn cho biết vẫn tên cán bộ quản giáo tổ của ông, trung úy KHẨM còn khoe khoang trong một buổi hướng dẫn học tập khác rằng:

“Năm 1964, khi Mỹ dùng ham đội 7 tấn công các hải đảo của ta, phi công cách mạng rất sáng tạo, đã bay thấp xuống và chui dưới đáy tàu Mỹ qua bên kia trời lên bay tiếp, nên súng đạn Mỹ không làm gì được.”

Dùng MIG-21s Ép Buộc B-52s bay vào Tầm Bắn Hạ Hai Mươi Cây Số của SAM-3

Câu chuyện dùng Mig-21s để buộc B-52s của đế quốc Mỹ phải bay cao dưới 20 cây số để SAM-3 của Liên Xô có thể bắn hạ, do một cán bộ cao cấp, tên là Anh Mười, với chức vụ là Phó Tỉnh Ủy đặc trách tuyên huấn và giáo dục của một tỉnh, giảng giải trong một lớp học cải tạo sau ngày 30/04/75, được tổ chức tại trường trung học Trịnh Hoài Đức, đặc biệt dành riêng cho những vị giáo chức của VNCH được nhà cầm quyền Cộng Sản lưu dụng. Viên Phó Bí Thư tỉnh ủy này đã ca tụng sự sáng tạo của Quân Đội Nhân Dân Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ. Sự việc này được ông Võ Kỳ Điền, một giáo chức được lưu dụng, kể lại trong cuốn “KẼ ĐƯA ĐƯỜNG” xuất bản 1986 tại Toronto và được ông Huỳnh Sanh Thông chuyển dịch sang tiếng Anh trong cuốn “TO BE MADE OVER”. Nguyên văn tiếng Anh trong cuốn này như sau:

“Do you teachers realize that our People’s Army is not only heroic but also creative? In ’72 the American imperialists used B-52s to bomb our capital, Hanoi. B-52s were strategic bombers, the most advanced that the capitalist warmongers possessed. The Soviet Union, our friend, gave us SAM-3 missiles that could only hit targets twenty kilometers up there and not the highflying B-52s. And yet our men hit ‘em and bring ‘em down just the same. Do you teachers know how they did it? We just had MiG-21s fly over the American B-52s and shot at them, forcing them to come down within the range of our missiles. So we bagged ‘em all! Wasn’t that a stroke of genius?”

Kẻ viết bài này không có bản tiếng Việt “Kẻ Đưa Đường”, nên đành phải tạm dịch ngược lại ra tiếng Việt:

“Quý vị giáo chức có biết Quân Đội Nhân Dân của chúng ta chẳng những rất anh hùng mà còn đầy sáng tạo nữa không? Trong năm 1972, Đế Quốc Mỹ đã dùng máy bay B-52s thả bom xuống Thủ Đô Hà Nội của chúng ta. B-52s là oanh tạc cơ chiến lược cao cấp nhất mà tư bản hiếu chiến có được. Liên Bang Xô-Viết, người bạn thân thiết, đã viện trợ cho chúng ta tên lửa SAM-3. Song những tên lửa này chỉ có thể bắn hạ được những loại phi cơ bay ở độ cao 20 cây số trở xuống, nghĩa là không bắn tới độ bay cao của B-52s. Tuy nhiên, bộ đội ta đã có sáng kiến ép buộc máy bay B-52s của Mỹ phải bay thấp vào tầm bắn của SAM-3. Quý vị giáo chức ở đây có biết bằng cách nào mà bộ đội làm được như vậy không ? ... Chúng ta cho MIG-21s bay phía trên B-52s rồi nổ súng, buộc chúng phải bay thấp để lọt vào tầm bắn cao của SAM-3. Phải chăng đó là một sáng tạo thiên phú ?”

Sản Khoa là Cơ Quan Chuyên Đi Kiểm Kê Tài Sản của Nhân Dân để Tịch Thu

Bác sĩ Sang là một tù cải tạo chung với tôi ở trại Trà Nóc Cần Thơ, và trước năm 1975 là bác sĩ sản khoa thuộc Quân Y Viện Cần Thơ. Vì nguyên là một bác sĩ, nên anh Sang đã khai trong Bản Tự Khai là trong khi thi hành phận sự trước năm 1975 đã không gây bất kỳ một thiệt hại nào cho Cách Mạng. Nói một cách khác là không có tội tình gì với Việt Cộng cả, nên được mời lên văn phòng của trại để làm việc với cán bộ an ninh của trại là Trung Úy Lộng. Sau đây là nội dung (không phải là nguyên văn) cuộc đối thoại giữa bác sĩ Sang và Trung Úy Lộng:

- Anh Sang, trước tháng 4 năm 1975 anh làm gì trong bộ máy ngụy quân?
- Thừa cán bộ! Trước tháng 4 năm 1975 tôi là bác sĩ sản khoa!

Cán bộ Lộng tỏ vẻ không hài lòng vì cho rằng tên tù cải tạo này đã không thành thật khai báo nên cao giọng, hất hàm hỏi:

- Là bác sĩ sản khoa mà anh dám khai trong bản tự kiểm là không có tội tình gì với cách mạng. Thế là thế nào?
- Dạ thưa cán bộ. Trước 30/04/1975 là bác sĩ sản khoa, nên tôi không hề làm bất cứ điều gì gây thiệt hại cho cách mạng cả.

Cán bộ Lộng bắt bình, vì đã sau một thời gian học tập khá dài rồi mà tên đại úy ngụy này vẫn còn hết sức ngoan cố không chịu nhìn nhận tội lỗi trước nhân dân:

- Anh nghĩ là chúng tôi ngu dốt lắm, nên anh khai thế nào là chúng tôi phải tin như thế phải không? Sản khoa là một cơ quan của ngụy quyền chuyên đi kiểm kê tài sản của nhân dân để tịch thu chứ gì?. Tội của anh đối với cách mạng, trời không thể dung, đất không thể tha, thế mà anh còn ngoan cố chối cãi hả?

Bác sĩ Sang mất bình tĩnh hoảng hốt trả lời:

- Dạ dạ dạ... .. Không không không .. thưa cán bộ, công việc trước năm 1975 của tôi không phải là đi kiểm kê và tịch thu tài sản của nhân dân, mà chỉ là đi đỡ đẻ cho vợ binh sĩ thôi!

Cán bộ Lộng tên tồ chưa thẹn:

- Đỡ đẻ thì khai đỡ đẻ mẹ nó cho rồi, bày đặt sản khoa với sản khiết.. ..

Bác Sĩ Học Đến Lớp Mấy

Dưới đây là câu chuyện được nhà văn Cao Xuân Huy kể lại trong một chuyện có nhan đề là NGU NHƯ LỢN trong cuốn VÀI MẪU CHUYỆN. Mẫu đối thoại này có lẽ đã xảy ra tại Ban Y-Tế của một trại cải tạo. Một bác sĩ Việt cộng hỏi một bác sĩ quốc gia (được các bạn tù cải tạo kêu là Mạnh Chuột, vì chuyên nuôi chuột và ăn thịt chuột) để bổ túc cho bản lý lịch:

“Anh học đến đâu?”

“Bác sĩ.”

“Chúng tôi biết anh là bác sĩ rồi, nhưng anh học đến đâu?”

“Bác sĩ y khoa.”

“Này tôi không đùa đấy nhé. Anh là bác sĩ chúng tôi biết rồi, nhưng anh học đến lớp mấy?”

Mạnh Chuột ngớ ra. Cán bộ y tế vừa để khoe và cũng vừa để giải thích thật cận kề cho tên bác sĩ ngụy ngu dốt này hiểu câu hỏi:

“Tôi biết anh là bác sĩ rồi, nhưng anh học đến lớp mấy. Như tôi cũng là bác sĩ, tôi vừa học bổ túc xong lớp sáu.”

Tên Đoàn Ông Phải Có Chữ Văn và Đoàn Bà Phải Có Chữ Thi

Trong tuyển tập Nguyễn Ngọc Ngạn có truyện ngắn “ĐI THÊM MỘT BƯỚC”. Tôi không rõ đây là một truyện có thật mà tác giả đã chứng kiến trong thời gian cải tạo, hay chỉ là hư cấu. Dù là hư cấu đi chăng nữa, thì nó cũng rất có thể xảy ra trong thực tế, đồng thời nó cũng nói lên được một đặc tính cố hữu của cán bộ cộng sản là vừa NGU DỐT lại vừa HÁCH DỊCH và KIÊU CĂNG.

Như các bạn đã biết khi vào trại tù cải tạo, hầu như tất cả các cải tạo viên phải viết Bản Tự Khai, để kể rõ về gốc gác cũng như tội lỗi của mình đã gây ra cho cách mạng trước ngày 30/04/1975. Trong một trại cải tạo có một cải tạo viên tên là Trần Hào đã viết xong Bản Tự Khai, và trước khi nộp cho quản giáo, anh ta thận trọng đọc lại cho chắc ăn. Sau đây là trích đoạn mẫu truyện nói trên:

“Hạn nạp bài đã đến. Hào đang lui cui đọc lại lần cuối thì một gã cán bộ lững thững đi tới, hai vệ binh ôm súng theo sau. Gã không mang quân hàm – dĩ nhiên mang quân hàm thế nào được, bởi vì lúc đó cả mấy trăm ngàn quân Bắc Việt cùng với chiến xa đại pháo, đều vỗ ngực tự xưng là Mặt Trận giải phóng và nhân dân miền Nam nổi dậy chống chính quyền – nhưng Hào biết gã làm lớn, vì nét mặt nghênh ngang và phía sau gã còn lẻo đẻo một lũ bộ đội hộ tống nữa. Gã dừng lại trước mặt Hào, cúi xuống lẩm nhẩm đọc, rồi đột ngột hỏi:

- Anh tên là gì?

Hào ngẩng lên:

- Dạ, Trần Hào

Lập tức, gã héch mặt bực bội, nói lớn để mọi người chung quanh cùng nghe:

- Đoàn ông thì “văn”, đoàn bà thì “thi”. Tại sao chỉ có Trần Hào là thế nào? Muốn giấu giếm hả?

Rồi mặt gã đanh lại, chỉ thẳng tay xuống tờ giấy ra lệnh:

- Trần Văn Hào! Viết vào!

Hào lúng túng giải thích:

- Thưa anh, tên thật của tôi cha mẹ đặt từ nhỏ là Trần Hào, không có “văn”.

Gã chép miệng, thờ dãi, tỏ vẻ chán nản những thằng Ngụy ngu dốt, đến giờ này còn ngoan cố. Gã nén giận bảo Hào:

- Hồ sơ của các anh ở Bộ Tổng Tham Mưu chúng tôi đều nắm cả. Anh nên thành khẩn khai báo, đừng có bao che, giấu diếm. Thêm ngay chữ “văn” vào.

Hào bực bội phân trần:

- Tên tôi trong giấy khai sanh là Trần Hào thôi, không có tên đệm. Thiếu gì người không có tên đệm, chẳng hạn như ông Lê Duẩn.

Gã nổi nóng:

- Mà dám ...

Nhưng gã khựng lại ngay. Qui định của trại không cho phép gọi cải tạo là “mày”. Mới hôm qua chính gã còn oang oang giảng. Ai bảo các anh là tù? Nếu là tù chúng tôi gọi bằng “thằng”, bằng “mày”! Không các anh không phải là tù! Gã làm như chỉ cần đổi một danh từ thì đang từ một thằng tù trở thành người thường ngay. Tuy thế, chính gã lâu lâu lại buột mồm vi phạm qui định. Gã lên giọng giáo dục:

- Anh dám ví mình với đồng chí bí thư thứ nhất à? Các đồng chí lãnh đạo trong thời gian kháng chiến chống Pháp phải lấy bí danh để tránh mật thám, hoặc bỏ tên đệm cho tiện. Chẳng hạn như đồng chí bí thư thứ I họ Lê tên Duẩn, đồng chí chủ tịch Quốc Hội họ Trường tên Chính!!! Hoặc như đồng chí Tố Hữu v.v.. Còn anh, anh là cái gì mà dám lấy hai tên. Viết vào: Trần Văn Hào.

Hào không biết cãi thế nào, đành nghe theo. Thôi thì đằng nào cũng nạp cho nó chữ ai! Nhất là hai vệ binh đứng bên cạnh, tay lăm lăm khẩu súng đang nhìn Hào ác cảm. Hào sửa xong, trao tờ giấy cho gã. Gã gật gù hài lòng, toan bước đi, nhưng lại đặt tờ giấy xuống bảo:

- Còn tên cha nữa chứ, Trần Tùng thế nào được? Trần văn Tùng!

Tới đây kẻ viết bài xin được phép nói thêm một chút về những điều ngu ngốc, ngờ ngẩn của cán bộ cao cấp và các lãnh tụ tối cao của cộng sản Việt Nam và Trung Hoa:

Ăn Nói Hơi Thiếu Văn Hóa Đây

Vào ngày 08-12-2004, một thông tin viên tên Nguyễn Hùng của đài BBC Luân Đôn đã phỏng vấn qua điện thoại ông Tổng Giám Đốc Hàng Không Việt Nam, Nguyễn Xuân Hiền, về việc mở mang và phát triển đường bay quốc tế của hãng này. Dưới đây là một trích đoạn trong cuộc phỏng vấn này. Qua những câu trả của ông

Tổng Giám Đốc Nguyễn Xuân Hiền đã cho người ta thấy được đầy đủ đặc tính ngu dốt, song lại kiêu căng và hống hách của một viên chức thuộc vào hàng cao cấp của cái gọi là Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam:

TTV/BBC: Thưa ông, khi mà viên chức Thái Lan họ bay đến Việt Nam vào cuối tuần này thì

TGD/HKVN: Đó là một hiện tượng rất tốt đẹp trên tất cả các lãnh vực. Tôi xin chúc mừng.

TTV/BBC: Thế ông không hề sợ cái chuyện phải phân tranh với một hãng (máy bay) rất là sùng sỏ ... ?

TGD/HKVN: Tại sao lại dùng chữ sợ ở đây nhỉ? Anh phỏng vấn trên điện thoại. Anh.. anh ăn nói hơi thiếu văn hóa đấy.

PV/BBC: Dạ không, tôi cũng không nói là...

TGD/HKVN: Vì anh sống xa tổ quốc nên ngôn ngữ của anh bị hạn chế. Tôi không sợ ai hết.

PV/BBC: Có thể tôi dùng chữ không đúng

TGD/HKVN: Anh nên học lại tiếng Việt, song hãy tổ chức phỏng vấn nhá. Cuộc phỏng vấn được ghi âm đấy.

Bon Tư Bản Mỗi Thằng chỉ có Hai cái Áo

Trong cuốn “Washington’s Secret Military Operation In The North Vietnam” tác giả Sedgwick Tourison (một người Mỹ nói tiếng Việt như người Việt) có viết về những người lính biệt kích không quân số, trước năm 1975 được thả dù xuống miền Bắc để hoạt động bí mật, chẳng may bị bắt và bị giam giữ trên đất Bắc tới hàng chục năm. Sau năm 1975 một số được trả tự do và được định cư ở Mỹ. Một vài người trong số này, có nói với ông về những ngày tháng trước năm 1975 bị giam giữ tại nhà tù Thanh Trì ở ngoại ô thủ đô Hà Nội. Tại đây viên đại úy trưởng trại tên Lộc, hàng ngày thường lấy báo chí của cộng sản xuất bản đọc cho tù nhân nghe. Một hôm hắn đã phân tích và giảng giải về tư bản và cho biết là tư bản rất nghèo chứ không giàu có gì đâu. Dưới đây là đoạn trích nguyên văn trong trang 209 và 210:

“The capitalists would ask you to believe that, they are rich, incredibly rich. In actuality, they are poor, very poor. Do you know why? Every one of these capitalists has two shirts. But only those two shirts. None of them has a third shirts, just two of them. Because of their poverty they had to invent nylon. It was a way to mask their poverty. It was a material which, when washed could be hung out to dry and fifteen or twenty minutes it would be completely dry. Some of you would mistakenly believe that nylon is great advancement but you should understand that nylon came about of the poverty of the capitalists.

You all know the way we do thing in Vietnam. We don’t work straight through lunch, the way American do. We work in the morning and then rest for several hours at noon. Now, the capitalists in the South and other countries go home at noon wash the shirt they wore in the morning and hurry back to work with a clean shirt. This way, through the existence of nylon they can wash their shirt, have it dry quickly, and not let others know they are so poor. They only have two shirts. They are really poor. You can’t imagine just how poor these capitalists are.”

Tôi tạm dịch ra tiếng Việt:

“Bọn tư bản muốn các anh phải tin rằng chúng giàu, giàu lắm. Trong thực tế, chúng nghèo, nghèo lắm. Các anh có biết tại sao không? Mỗi đứa trong bọn tư bản chỉ có hai cái áo. Chỉ có hai cái mà thôi. Không một thằng nào trong bọn chúng lại có đến cái áo thứ ba, có đúng hai cái mà thôi. Bởi vì nghèo, nên chúng đã phát minh ra vải nylon. Vải này được dùng như là một phương thức để che giấu sự nghèo khó của chúng. Nylon là một loại vải, khi giặt xong, có thể phơi khô nhanh chóng trong vòng từ 15 đến 20 phút. Một số các anh đã lầm lẫn tin rằng vải nylon là một bước tiến bộ vượt bậc, song các anh nên biết là vải nylon được phát sinh ra từ sự nghèo khó của bọn tư bản.

Tất cả các anh đều biết cách làm việc của chúng tôi đây. Chúng tôi không làm thông tầm suốt buổi trưa như người Mỹ. Chúng tôi làm việc buổi sáng, rồi nghỉ vào buổi trưa. Hiện nay, bọn tư bản ở miền Nam và ở các nước khác về nhà vào buổi trưa, cởi chiếc áo mà chúng mặc vào buổi sáng ra giặt, rồi vội vàng trở lại làm việc với chiếc áo sạch. Với sự hiện hữu của vải nylon, bọn tư bản có thể giặt áo, phơi khô trong chốc lát, và làm người khác không biết được chúng rất nghèo. Chúng thật sự nghèo. Các anh không thể tưởng tượng được bọn tư bản nghèo như thế nào đâu.”

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Độc Lập trừ Tự Do trừ Hạnh Phúc

Trong hầu hết các bản văn hay các văn kiện chính thức của chính quyền Cộng Sản Việt Nam trước năm 1975, ở đầu trang thường có hai hàng chữ:

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Và sau ngày 30/04/1975, tấn tuồng “Hiệp Thương Thống Nhất” do ông Trường Chinh đạo diễn và đóng vai chính được trình diễn ở Sài Gòn sau năm 1975, hai dòng chữ trên được đổi thành:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
(có gạch nối giữa chữ ĐL và TD cũng như giữa chữ TD và HP)

Khi phải đọc một tờ thông cáo hay một lệnh cấm hay lệnh bắt giam v.v... cho một người hay nhiều người nghe, người đọc thường phải đọc cả hai dòng chữ này cho đúng nghi thức hay cho thêm phần long trọng. Trong khi đọc người đọc thường không đọc những gạch nối (-) giữa chữ Độc Lập và Tự Do, cũng như giữa chữ Tự Do và Hạnh Phúc. Và nếu có một người nào đó quá thận trọng đọc luôn cả những gạch nối này thì sẽ đọc là: “Độc Lập **gạch nối** Tự Do **gạch nối** Hạnh Phúc”

Thế nhưng một cán bộ cộng sản (rất tiếc tôi không nhớ được tên) đã viết trong một bài báo cho biết rằng chính tai ông ta đã nghe trong một buổi họp ông Võ Văn Kiệt, một cán bộ cộng sản cao cấp, đã đọc hai dòng chữ trên trong một bản văn như sau: “Độc Lập **trừ** Tự Do **trừ** Hạnh Phúc”

Có người cho rằng ông Võ Văn Kiệt không đến nỗi dốt đặc cán mai như thế đâu mà ông chỉ vờ đóng vai người ít học để nói lên một sự thật cay đắng rằng: Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam có Độc Lập thật nhưng không làm gì có (trừ) Tự Do và Hạnh Phúc.

Đù Má Nghiêm! Chào Cờ, Chào!

Ông Lê Nhân trong một bức thư ngỏ, đề ngày 05-12-2005, gửi cho ông Phan Văn Khải, khi ông này đang là Thủ Tướng của cái gọi là Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Trong bức thư này có một đoạn như sau: “Tôi xin nhắc để anh nhớ, tôi là Lê Nhân, biệt hiệu trong lớp anh em gọi là “Nhân ngôn luận” (có ý chỉ tôi ăn nói nham hiểm, lời nói ác như vị thuốc độc nhân ngôn giết người). Còn anh Phan Văn Khải có biệt danh cả lớp đặt cho là “Khải đờ mờ” (vì anh có tật khi nói hay chêm tiếng đệm hai chữ viết tắt của tên ông Đỗ Mười: Đ.M. mà những anh em người gốc nông dân Nam Bộ tập kết thường mắc phải). Năm ấy, anh Khải được nhà trường cấp bằng khen vì thành tích rất lớn là bỏ được hai tiếng “đù má” chêm vào trước bất cứ câu gì khi anh nói; nên hôm anh Sáu Thọ (Lê Đức Thọ) đến dự lễ khai mạc khóa chính trị Mác-Lê cao cấp do thầy Hoàng Minh Chính giảng, anh được vinh dự đâng uỷ nhà trường phân công lên hô chào cờ. Có lẽ vì anh Phan Văn Khải xúc động quá, khi lần đầu được gặp anh Sáu Thọ, thần hồn nát thần tính, giữa không khí cực thịnh, cực nghiêm trang của tôn giáo Mác-Lê, trên có đảng kỳ, kèm chân dung 5 lãnh tụ vĩ đại : Mác, Lê Nin, Stalin ở giữa, hai bên là Bác Hồ và Bác Mao, dưới nữa là cờ đỏ sao vàng, dưới nữa là anh Sáu Thọ. Thế mà giữa ba quân ngất trời thiêng liêng ấy, anh Phan Văn Khải đứng cực nghiêm, hô chào cờ bằng giọng Củ Chi Nam Bộ, hết như Trương Phi hét trước cầu Trường Bản; anh Khải hô (hét) cực vang, cực to, cực nhanh rằng: “Đù má nghiêm! Chào cờ, chào!”

Chủ Tịch Nguyễn Minh Triết, một Lãnh Tu Thiên Tài và Một Ma Cô Thiên Phú

Qua báo chí trên mạng người ta đọc được một bản tin như sau:

”Chuyến đi Mỹ cuối tháng 6.2007 vừa qua của Chủ tịch Nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Minh Triết là một thắng lợi cho Đảng và nhân dân ta. Về đến Hà Nội, Chủ tịch Nước đã dành cho phóng viên của tờ báo mạng PVB “Bảo Sao Ghi Vây” một cuộc phỏng vấn trực tiếp mặt đối mặt ngay trong dinh chủ tịch. Cuộc phỏng vấn được ghi âm, thu hình đầy đủ và lưu trữ tại trang nhà của báo PVB và của Đảng. Phần ghi lại dưới đây đúng bản gốc 100%, không thừa một dấu chấm, không sai một dấu phẩy.”

Trong cuộc phỏng vấn này dĩ nhiên có nhiều câu hỏi về nhiều vấn đề khác nhau, song nơi đây chỉ xin được trích hai câu trả lời chứng tỏ Chủ Tịch Nguyễn Minh Triết chẳng những là một lãnh tụ thiên tài của cái gọi là Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam mà còn là một tên ma cô quốc tế thiên phú nữa.

PVB: *Thưa Ngài Chủ tịch, xin ngài cho biết đánh giá tổng quát của ngài về chuyến đi Mỹ vừa qua.*

Chủ tịch Nguyễn Minh Triết: *Thành công, thành công, đại thành công. Thắng lợi, thắng lợi, toàn thắng lợi.*

PVB: *Ngài Chủ tịch có thể nói rõ hơn về những thành công và thắng lợi đó không?*

Chủ tịch Nguyễn Minh Triết: *Này nhé. Tôi đã đem về cho đất nước hơn mười tỉ đô la của các công ti Mỹ mà không phải tốn nhiều công sức. Chỉ tốn chút nước miếng, đem khoe với các ông chủ tịch công ti (Mỹ) là Việt Nam ngày nay có nhiều con gái đẹp lắm, mà giá nhân công rất rẻ. Thế là họ tranh nhau xin kí hợp đồng. Các công ti đối tác của mình kí xong, tôi phải đặt bút phê chuẩn cũng mới cả tay."*

Vừa Động Viên Tổng Thống Mỹ vừa Phân Hóa Nội Bộ Mỹ

Lại một lần nữa chúng ta thấy Chủ tịch Nguyễn Minh Triết là một lãnh tụ có "thực tài" chỉ một vài lời nói ngắn, ngắn ngủi, ngu ngốc ông ta đã "động viên" được Tổng Thống Ô-Ba-Ma và "phân hóa" được nước Mỹ. Trong "Hội Nghị Người Việt Nam Ở Nước Ngoài" ở thủ đô Hà Nội vào ngày 22-11-2009, ông Chủ tịch Nguyễn Minh Triết đã khoe khoang:

"Mới tháng 9 vừa rồi tôi đi dự hội nghị các nhà lãnh đạo của 15 nước hội đồng bảo an LHQ. Mình đến cuộc họp này dzới một cái tư thế là mạnh mẽ, mà mình là người có tiếng nói mạnh mẽ, chưa bao giờ mình lại cất cao tiếng nói như thế. Và ngay Đại hội đồng LHQ vừa rồi, kỳ họp sáu mươi tư (64)... .. Và trong cái cuộc họp đó, ngoài những cái ý kiến chung thì tôi có thêm một cái ý kiến: tôi hoan nghênh ông Ô-Ba-Ma. Ông tuyên bố là ông sẽ đóng cửa nhà tù Ga-Ta Na-Mô mà. Nhưng mà tôi nói rằng ông Ô-Ba-Ma ơi, vấn đề này là khó lắm đó. Tôi chúc ông phải nỗ lực để thực hiện cho bằng được cái này. Tôi nói mà tôi nhìn Ô-Ba-Ma tôi thấy ông, cũng chăm chú lắm, cũng lắng nghe. Như thế là mình vừa động viên Ô-Ba-Ma, nhưng mà mình vừa muốn phân hóa cái ... cái nội bộ của ông.."

Mao Trạch Đông: Một Lãnh Tu Công Sản Trung Quốc cũng Là Một Tên Đại Đại Ngu

Ông Mao Trạch Đông vừa là Chủ tịch nước và vừa là Chủ tịch đảng Cộng Sản Trung Hoa, người được ông Hồ Chí Minh cũng vừa là Chủ tịch nước và chủ tịch đảng Cộng Sản Việt Nam, chẳng những coi như bậc thầy mà còn coi như thánh sống nữa. Hồ đã có lần chỉ hình Staline và Mao treo trên tường và nói với đám đàn em rằng: "Chúng ta có thể làm lẫn, song một ông có râu và một ông không râu này, không bao giờ làm lẫn cả." Song trong thực tế Mao là một lãnh tụ cộng sản ngu ngốc không thể tưởng tượng được. Dưới đây là hai thí dụ điển hình chứng minh cho sự ngu ngốc của Mao Trạch Đông.

Trong thời gian từ năm 1958 tới năm 1962, Mao đã đề xướng và cho thi hành một kế hoạch Ngũ Niên có tên là "Đại Nhảy Vọt" với mục đích là làm cho người dân Trung Hoa được sống no đủ và nước Trung Hoa trở thành một nước sản xuất sắt thép đứng đầu thế giới. Trong kế hoạch này có hai chiến dịch nổi bật nhất do ông ta đề xướng là **DIỆT CHIM SÈ** và **SẢN SUẤT THÉP**.

Chiến Dịch Diệt Chim Sẻ

Với lập luận rằng chim sẻ phá hoại mùa màng và đó là một trong những nguyên nhân gây ra nạn thất thu nông phẩm trên lục địa Trung Hoa và tạo ra nạn đói triền miên cho nhân dân Trung Hoa. Do đó Mao hô hào, kêu gọi và thúc ép nhân dân Trung Hoa không phân biệt tuổi tác, thành phần xã, từ hang cùng đến ngõ hẻm, từ thành thị đến thôn quê, từ đồng bằng đến rừng núi, v.v... bất kể ngày đêm, đâu đâu cũng phải đánh trống, gõ mõ, đập nồi niêu, đập xoong chảo, dùng cung tên, dùng ná thun, dùng súng hơi, dùng gậy gộc, dùng đất đá dượt đuổi và giết cho bằng hết chim sẻ. Hầu hết chim sẻ bị diệt, ổ chim sẻ bị phá, trứng bị đập, chim sẻ non bị giết. Do uy tín to lớn của Mao, nên chiến dịch "ĐẢ MA TƯ'ỐC" thành công mỹ mãn. Trên toàn lục địa Trung Hoa vào thời gian này người ta thật vô cùng khó khăn để có thể tìm được một con chim sẻ may mắn sống sót sau chiến dịch này. Qua cuốn phim tài liệu của hai người Đức là Heynowsky và Scheumann, người ta thấy hình ảnh đông đảo người dân Trung Hoa điên cuồng hò hét va thi đua với nhau bắn giết chim sẻ và hàng chục chiếc xe tải chở đầy xác chim sẻ chạy "biểu diễn" trên đường lộ. Sau năm đầu, quả tình tổng sản lượng lúa ngô của Trung Hoa có nhích lên đôi chút, nhưng những năm sau đó tổng sản lúa gạo của Trung Hoa sụt giảm một cách thảm hại, vì nạn châu chấu phá hại mùa màng. Vào tháng 4/1960 Viện Hàn Lâm Khoa Học Hoa Kỳ cho hay là chim sẻ ăn côn trùng, đặc biệt là châu chấu, nhiều hơn là ăn thóc. Nên chim sẻ đã đóng góp cho việc gia tăng sản lượng nông phẩm hơn là làm sút giảm. Khi biết được điều này, thì có trên 10 triệu người Trung Hoa vì thiếu thực đã chết đói để đền tội cho sự ngu dốt vĩ đại của Mao Chủ tịch.

Chiến Dịch Sản Xuất Thép

Trong chiến dịch đầy mạnh ngành sản xuất sắt thép của Trung Hoa lên hàng đầu thế giới, Mao đã làm con toán vô cùng “thông minh” khiến toàn thế giới phải hết sức “kính nể” và “khâm phục”.

Trung Hoa, vào thời gian ấy có 700 triệu dân, nên Mao Trạch Đông tính rằng, cứ mỗi đầu người dân Trung Hoa đóng góp cho Nhà Nước 3 kg sắt thỏi, và chỉ 3 kg không hơn không kém, thì tổng sản lượng sắt thép của Trung Hoa cao hơn 5 lần nước Anh. Với con tính “bác học” như thế, nên ông kêu gọi và thúc đẩy toàn đảng cùng toàn dân Trung Hoa tập trung nỗ lực vào chiến dịch này. Trên lục địa Trung Hoa vào thời gian này, đi đến đâu người ta cũng thấy công tác thu thập sắt vụn nhộn nhịp như những ngày đại hội, và lò nấu sắt thép mọc lên như nấm. Chỉ một thời gian sau, dù việc thu thập sắt vụn như nôi niêu bể, song chảo hư, dao cùn, cuốc mẻ, hay bất cứ đồ vật gì bằng sắt thép bị hư hỏng v.v... được cố gắng đến đâu đi nữa cũng không đủ sắt thép cung cấp cho các lò nấu, nhà nhà thi đua song vẫn không có sắt vẫn không thể cung cấp đủ cho các lò luyện kim. Do đó chính quyền phải ra lệnh hạn chế việc dùng các dụng cụ bằng sắt thép trong dân chúng, ba bốn gia đình phải dùng chung nhau một con dao, một cái cuốc, một cái cày và một cái bừa v.v... để hầu có thêm sắt thép cung cấp cho các lò luyện kim. Có người đã tính rằng nếu thu thập từ cái kim gậy tới việc phá hủy các kiến trúc đã dùng sắt thép làm nòng cốt trên toàn bộ lục địa Trung Hoa vào thời bấy giờ cũng không đủ sắt thép để đạt được chỉ tiêu do sự dốt nát của Mao đã đề ra. Hậu quả của chiến dịch đại ngu của đại lãnh tụ Mao Trạch Đông này làm nông dân chẳng những thiếu thốn nông cụ canh tác, mà còn phải bỏ phần lớn thời gian canh tác vào việc thi đua thu thập và thi đua nấu sắt thép, nên tổng sản lượng nông phẩm sút giảm đáng kể, khiến trên 10 triệu dân Trung Hoa phải chết đói.

Trên đây chỉ là một số ít những điều ngây ngô, ngớ ngẩn, ngu ngốc, v...v... của các cán bộ cũng như các lãnh tụ cộng sản, mà riêng tôi đã sưu tầm trong một phạm vi cá nhân hạn hẹp. Hy vọng chúng cũng đã giúp cho độc giả hiểu thêm được ít nhiều về thực chất của cái gọi là cộng sản Việt Nam.

HUY VŨ